



C.ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Sao Vàng

Mã hiệu : MB.QT.RS.01
Ấn bản : 01
Ngày HL : 01/06/2014
Trang : 1/9

Lê Văn Thành

Giám đốc nghiên cứu

thanhle@savacap.com

0913906517

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG HÀNG THÁNG

Tháng 09/2014

Tóm tắt những điểm chính

- Sản xuất công nghiệp 9 tháng đầu năm 2014 tăng trưởng 6,7% so với cùng kỳ năm ngoái, nhìn chung tăng trưởng sản xuất công nghiệp vẫn ổn định ở mức thấp so với tiềm năng.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 09 tháng đầu năm tăng 6,2% so với cùng kỳ năm ngoái, nhìn chung vẫn ở mức thấp.
- Hoạt động xuất nhập khẩu tăng trưởng ổn định nhờ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, cán cân thương mại 09 tháng đầu năm thặng dư 2,5 tỷ USD.
- Giải ngân vốn đầu tư nước ngoài 09 tháng đầu năm tương đương với cùng kỳ năm ngoái đạt 8,9 tỷ USD.
- Lạm phát theo năm trong tháng 09/2014 tiếp tục xu hướng ổn định ở mức thấp là 3,62%.
- Tỷ giá có xu hướng ổn định trong biên độ kiểm soát sau khi điều chỉnh tăng 1% trong tháng 6/2014.
- Lãi suất tiếp tục ổn định trong xu hướng giảm.
- Thị trường cổ phiếu có tháng điều chỉnh đầu tiên kể từ tháng 5/2014 với mức giảm - 5,97% trong tháng 9/2014.

Nhìn chung, nền kinh tế tiếp tục vận hành ổn định, lãi suất vẫn đang xu hướng giảm, tỷ giá ổn định, tín dụng có dấu hiệu bắt đầu tăng tốc trong tháng 9/2014, tuy nhiên cầu tiêu dùng vẫn ở mức thấp và tăng trưởng sản xuất vẫn ở dưới mức tiềm năng.

Chỉ số PMI trong tháng 9/2014 đã tăng trở lại sau 4 tháng giảm liên tiếp đạt mức 51.7 điểm.

1. Hoạt động kinh tế

a. Chỉ số PMI do ngân hàng HSBC khảo sát

HSBC Vietnam Manufacturing PMI



Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI) ngành sản xuất của Việt Nam do [HSBC](#) và Markit Economics khảo sát đã tăng trở lại sau 4 tháng giảm liên tiếp đạt mức 51,7 điểm, bằng mức điểm của tháng 7 và cao hơn 1,4 điểm so với mức điểm trong tháng 8. Điều này cho thấy một mức cải thiện mạnh mẽ hơn về điều kiện hoạt động trong lĩnh vực sản xuất so với tháng 8/2014. Điều kiện kinh doanh đã được tăng cường kể từ 13 tháng qua. (Chỉ số trên 50 cho thấy hoạt động sản xuất đang mở rộng, Chỉ số dưới 50 cho thấy hoạt động sản xuất đang thu hẹp)

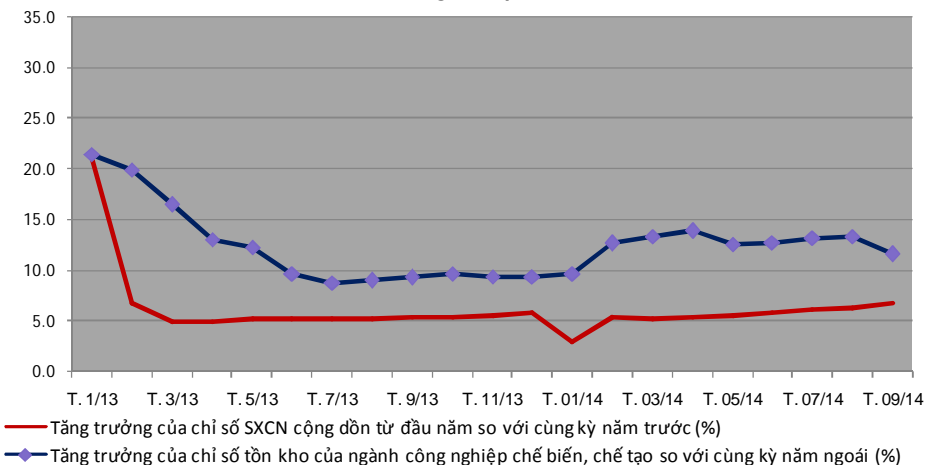
b. Chỉ số sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng đầu năm 2014 tăng trưởng ổn định ở mức thấp và có xu hướng cải thiện vào các tháng cuối năm.

Chỉ số hàng tồn kho vào thời điểm đầu tháng 09/2014 có xu hướng giảm nhẹ so với các tháng trước.

Tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ổn định ở mức thấp.

Tăng trưởng của chỉ số SXCN cộng dồn từ đầu năm và chỉ số hàng tồn kho giai đoạn 2013 - 2014



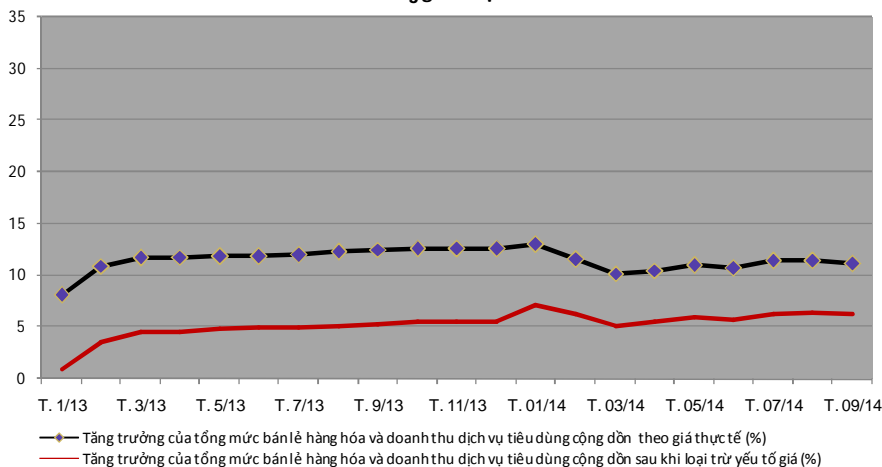
Nguồn: TCTK

Chỉ số SXCN 9 tháng đầu năm 2014 tăng 6,7% so với cùng kỳ năm 2013. Nhìn chung, tình hình sản xuất 09 tháng đầu năm vẫn tăng trưởng ổn định ở mức thấp, tuy nhiên có xu hướng cải thiện vào các tháng cuối năm.

Chỉ số hàng tồn kho của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 01/09/2014 tăng 11,6% so với cùng kỳ năm ngoái, thấp hơn mức tăng 13,4% của cùng thời điểm tháng trước. Chỉ số hàng tồn kho có xu hướng giảm nhẹ trong tháng 9/2014.

c. Chỉ số Tiêu dùng

Tăng trưởng cộng dồn từ đầu năm của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng giai đoạn 2013-2014



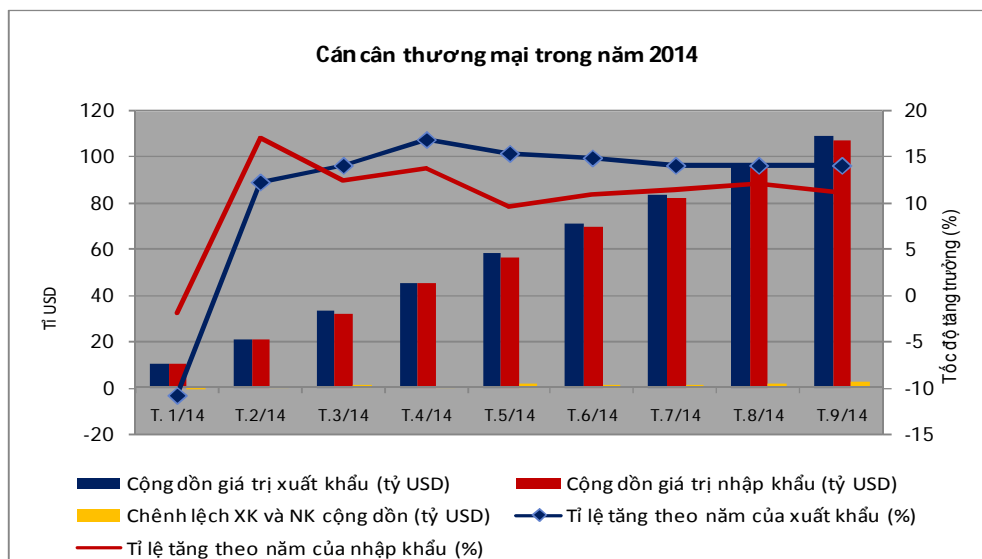
Nguồn: TCTK

Tăng trưởng của tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng đầu năm 2014 theo giá thực tế là 11,1%, mức tăng trưởng sau khi loại trừ yếu tố giá tăng là 6,2%. Nhìn chung, trong 9 tháng đầu năm, tăng trưởng tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ổn

Kim ngạch xuất nhập khẩu vẫn tăng trưởng ở mức cao và cán cân thương mại thặng dư trong 09 tháng đầu năm 2014

định ở mức thấp.

d. Hoạt động xuất nhập khẩu

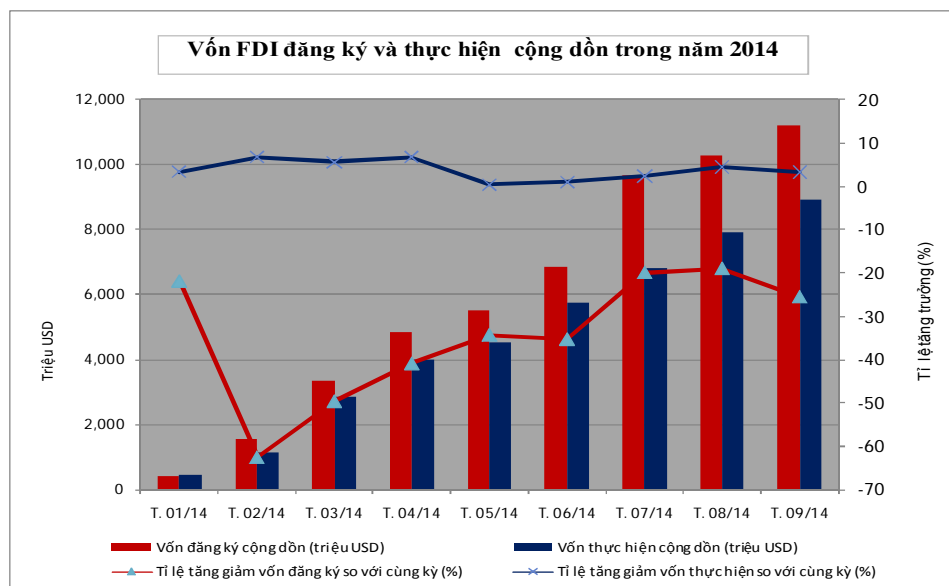


Nguồn: TCTK

Tổng giá trị xuất khẩu trong 9 tháng đầu năm 2014 là 109,6 tỷ USD, tăng 14,1% so với cùng kỳ. Tổng giá trị nhập khẩu trong 9 tháng đầu năm là 107,2 tỷ USD, tăng 11,1% so với cùng kỳ. Xuất siêu trong 09 tháng đầu năm đạt 2,5 tỷ USD, bằng 2,3% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu.

Như vậy, hoạt động xuất nhập khẩu trong 09 tháng đầu năm vẫn tăng trưởng ở mức cao nhờ vào hoạt động xuất khẩu của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tiếp tục được duy trì ổn định.

e. Hoạt động đầu tư nước ngoài



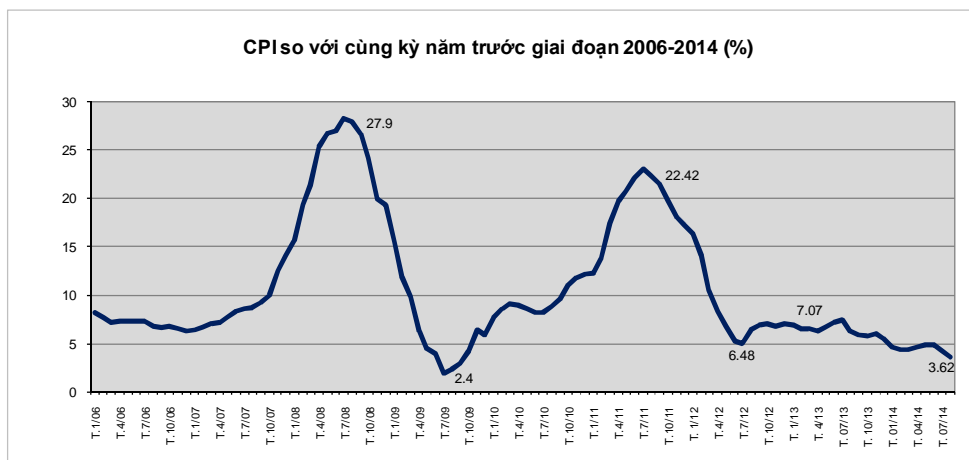
Nguồn: TCTK

Giải ngân vốn FDI 09 tháng đầu năm 2014 tương đương cùng kỳ năm ngoái.

Tính tổng cộng trong 9 tháng đầu năm 2014, tổng vốn ĐTNN đăng ký đạt 11,182 tỉ USD, giảm 25,5% so với cùng kỳ năm ngoái, tổng vốn giải ngân đạt 8,9 tỉ USD, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Công tác thu hút vốn ĐTNN trong 09 tháng đầu năm vẫn được duy trì ổn định.

2. Lạm phát

Chỉ số CPI tháng 9/2014 tiếp tục đi ngang ở mức thấp.



Nguồn: TCTK

Chỉ số CPI theo năm trong tháng 9/2014 tăng 3,62% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung chỉ số CPI tiếp tục đi ngang ở mức thấp.

3. Tỷ giá

a. Diễn biến tỷ giá

Trong tháng 9/2014, tỷ giá tiếp tục ổn định, dao động trong biên độ hẹp.

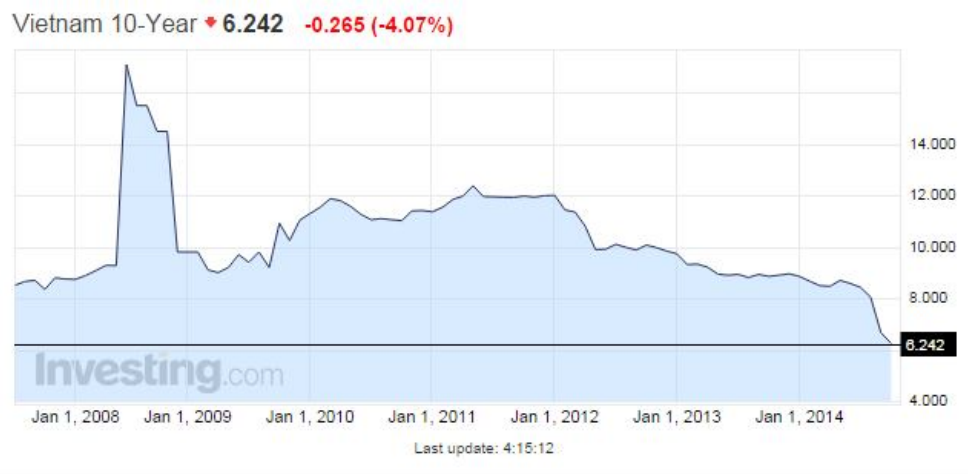


Nguồn: Bloomberg.com

Tỉ giá nhìn chung ổn định trong suốt hơn 1 năm qua. Ngày 19/06/2014, Ngân hàng Nhà nước công bố điều chỉnh tỷ giá bình quân liên ngân hàng giữa đồng Việt Nam và đô la Mỹ từ mức 21.036 VND/USD lên 21.246 VND/USD (mức điều chỉnh 1%). Với biên độ tỷ giá +/- 1% so với tỷ giá bình quân liên ngân hàng, tỷ giá trần là 21.458 VND/USD, tỷ giá sàn là 21.034 VND/USD. Sau khi công bố điều chỉnh tỉ giá, NHNN đã can thiệp kịp thời để đảm bảo tỉ giá giao dịch trong biên độ quy định.

4. Lãi suất và cung tiền

a. Lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm



Nguồn: Investing.com

Lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm giảm mạnh từ mức 7,926% vào cuối tháng 8/2014 xuống còn 6,252% vào ngày 3/10/2014 nhờ thông tin CPI giảm mạnh trong tháng 9/2014. Lợi suất vẫn trong xu hướng giảm kể từ giữa năm 2011 cho đến nay.

b. Lãi suất huy động & cho vay tại các NHTM và cung tiền

Tình hình thị trường tiền tệ: Lãi suất và tăng trưởng tín dụng

Mục	Kỳ hạn	T. 04/14	T. 05/14	T. 06/14	T. 07/14	T. 08/14	T. 09/14
Lãi suất huy động VNĐ (%)	Dưới 1 tháng	0.8-1.0	0.8-1.0	0.8-1.0	0.8-1.0	0.8-1.0	0.8-1.0
	Từ 1-12 tháng	5.5-7.5	5.5-7.5	5.0-7.5	5.0-7.5	5.0-7.3	5.0-7.2
	Trên 12 tháng	7.5-8.3	7.5-8.3	7.5-8.3	7.5-8.3	7.5-7.9	7.3-7.8
Lãi suất cho vay VNĐ (%)	Nông nghiệp-Xuất khẩu ngắn hạn	7.0-8.0	7.0-8.0	7.0-8.0	7.0-8.0	7.0-8.0	7.0-8.0
	Nông nghiệp-Xuất khẩu trung dài hạn	10.0-12.0	10.0-12.0	10.0-12.0	10.0-12.0	10.0-12.0	10.0-12.0
	Sản xuất kinh doanh ngắn hạn	9.0-10.0	9.0-10.0	9.0-10.0	9.0-10.0	9.0-10.0	9.0-10.0
	Sản xuất kinh doanh trung dài hạn	10.5-12.5	10.5-12.0	10.5-12.0	10.5-12.0	10.5-12.0	10.5-12.0
Lãi suất huy động USD (%)		0.25-1.0	0.25-1.0	0.25-1.0	0.25-1.0	0.25-1.0	0.25-1.0
Lãi suất cho vay USD (%)	Ngắn hạn	4.0-6.0	4.0-6.0	4.5-6.0	4.5-6.0	4.5-6.0	4.5-6.0
	Dài hạn	6.0-7.0	6.0-7.0	6.0-7.0	6.0-7.0	6.0-7.0	6.0-7.0
Tỉ lệ tăng trưởng tiền gửi so với 31/12/2011 (%)		3.09	3.41		6.98	8.12	
Tỉ lệ tăng trưởng tín dụng so với 31/12/2013 (%)		0.62	1.31	2.3	3.6	4.33	7

Nguồn: NHNN

Lãi suất huy động VND giảm nhẹ trong tháng 9/2014, kỳ hạn 1 tháng đến 12 tháng dao động trong khoảng 5,0%-7,2%, kỳ hạn trên 12 tháng dao động trong khoảng 7,3%-7,8%. Lãi suất huy

Lợi suất trái phiếu chính phủ giảm mạnh vào cuối tháng 9/2014 và vẫn trong xu hướng giảm kể từ giữa năm 2011 cho đến nay.

Lãi suất ổn định trong xu hướng giảm. Tín dụng tháng 09/2014 đã bắt đầu tăng tốc mạnh trở lại.

động USD dao động trong khoảng 0,25% đến 1%.

Lãi suất cho vay VND vẫn tiếp tục ổn định trong tháng 9/2014, các lĩnh vực nông nghiệp-xuất khẩu là 7%-12%, các lĩnh vực SXKD khác là 9%-12%. Lãi suất cho vay USD dao động trong khoảng 4%-6%.

Tăng trưởng tín dụng đến cuối tháng 9/2014 là 7%, trong khi đến cuối tháng 8/2014 chỉ là 4,33%, điều này cho thấy tín dụng bắt đầu tăng tốc để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong những tháng cuối năm.

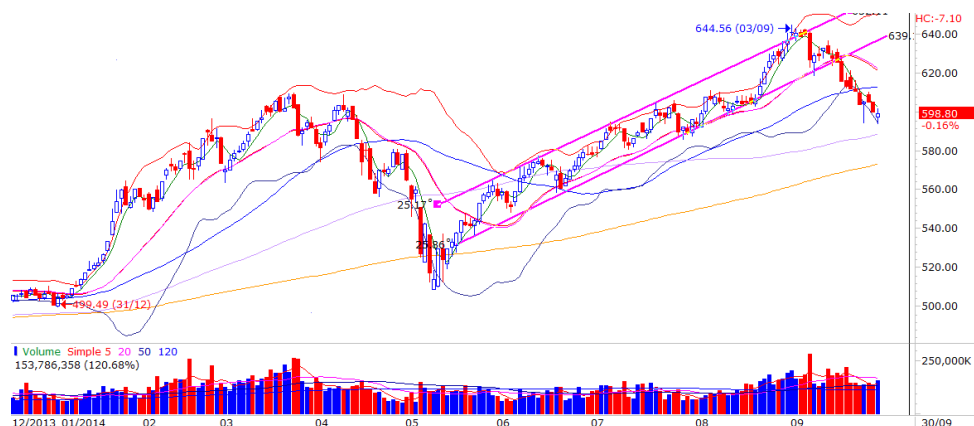
5. Các chỉ báo cơ bản và các vấn đề khác

Ở Châu Âu, việc cấm vận kinh tế và trả đũa giữa EU và Nga đã làm cho các thị trường chứng khoán Châu Âu lao dốc, đồng EUR tiếp tục suy yếu so với đồng USD. Ở Châu Á, việc biểu tình đòi dân chủ ở Hồng Kông cũng làm ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán Hồng Kông và thị trường các nước trong khu vực. Tình hình tại Châu Âu và Hồng Kông có thể tạo ra những hiệu ứng tiêu cực ảnh hưởng đến thị trường các nước khác và thị trường chứng khoán Việt Nam.

6. Triển vọng thị trường

a. Cổ phiếu

-Chỉ số VN-Index trong tháng 9/2014: đã có sự điều chỉnh đáng kể từ mốc 636 vào cuối tháng 8 xuống còn 598 vào cuối tháng 9/2014, tương ứng với mức giảm -5,97%, khi nhà đầu tư chốt lời mạnh các cổ phiếu ngành dầu khí. Đây là đợt điều chỉnh đáng kể từ khi thị trường phục hồi vào đầu tháng 5/2014 khi xảy ra sự kiện giàn khoan HD-981.



Nguồn: HOSE

Chỉ số VN-Index có sự điều chỉnh đáng kể trong tháng 9/2014 sau chuỗi phục hồi kéo dài gần 4 tháng.

Thị trường cổ phiếu Việt Nam đang giao dịch ở mức rẻ hơn tương đối so với các thị trường cổ phiếu các nước khác trong khu vực.

-Chỉ số P/E và lợi suất của thị trường cổ phiếu, lợi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm của một số thị trường trên thế giới tại thời điểm đầu tháng 10/2014:

Chỉ số	Thay đổi từ đầu năm	Thay đổi 1 năm	P/E 05/10/2014	Stock market yield 05/10/2014	10-year government bond yield 05/10/2014
VN-Index (Vietnam)	25.23%	28.08%	15.32	6.53%	6.24%
JCI Index (Indonesia)	17.80%	15.00%	19.70	5.08%	8.45%
PSE Index (Philippin)	25.57%	15.94%	21.13	4.73%	4.31%
SET Index (Thailand)	24.68%	13.66%	18.18	5.50%	3.39%
Straits Times Index (Singapore)	5.55%	6.90%	13.60	7.35%	2.39%
KLCI Index (Malaysia)	1.04%	6.70%	16.74	5.97%	3.87%
Hang Seng Index (HongKong)	2.62%	3.61%	10.17	9.83%	1.99%
CSI 300 Index (China)	8.07%	4.53%	11.43	8.75%	4.02%
Nikkei 225 (Japan)	-2.16%	13.79%	15.61	6.41%	0.52%

Nguồn: Bloomberg.com

Nhìn chung, tại ngày 5/10/2014, thị trường cổ phiếu Việt Nam đang giao dịch ở mức định giá tương đối hợp lý so với lợi suất của trái phiếu chính phủ Việt Nam kỳ hạn 10 năm và rẻ hơn tương đối so với các thị trường cổ phiếu các nước khác trong khu vực Đông Nam Á. Dự báo trong tháng 10/2014 thị trường có thể đi vào giai đoạn tích lũy, tăng nhẹ và phân hóa mạnh mẽ khi kết quả kinh doanh quý 3/2014 của các doanh nghiệp niêm yết lần lượt được công bố.

b. Chứng khoán thu nhập cố định

Với xu hướng lạm phát tiếp tục tiếp tục ổn định ở mức thấp và việc hấp thụ vốn yếu ớt của nền kinh tế, dự báo lãi suất sẽ tiếp tục xu hướng giảm nhẹ trong thời gian tới để thúc đẩy tăng trưởng tín dụng và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

c. Thị trường ngoại hối

Kỳ vọng trong thời gian tới tỷ giá vẫn ổn định trong biên độ cho phép của ngân hàng nhà nước hoặc điều chỉnh nhẹ để hỗ trợ xuất khẩu nhờ vào thặng dư của cán cân thương mại và sự ổn định của dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.



C.ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Sao Vàng

Mã hiệu : MB.QT.RS.01
Ấn bản : 01
Ngày HL : 01/06/2014
Trang : 9/9

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Ô L9-06, Tầng 9, Tòa nhà Vincom,
72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: (848) 3824 3998
Fax: (848) 3824 3994
Email: info@savacap.com.vn

Văn phòng đại diện tại Hà Nội

P401, Tầng 4, Tòa nhà Ford Thăng Long,
105 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (844) 3562 7678
Fax: (844) 3562 7679

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Sao Vàng. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Sao Vàng không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Sao Vàng và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Sao Vàng và không mang tính chất chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt. Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Sao Vàng. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.